|  |  |
| --- | --- |
| **Trường THCS Vinh Quang- TL**  **Tổ Khoa học Tự nhiên** | **Nhóm giáo viên Toán**  Năm học 2022 - 2023 |

CHỦ ĐỀ :

“THIẾT KẾ VÀ TRƯNG BÀY TẤM THIỆP CHÚC MỪNG ”

**(Định hướng giáo dục Stem)**

**Môn Toán – Lớp 6**

**(Chủ đề 1: Hoạt động trải nghiệm và thực hành môn Toán)**

Thời gian thực hiện: 02 tiết trên lớp trong tuần 14, tuần 15

(một số hoạt động HS thực hiện theo nhóm ở nhà)

**I.TÊN CHỦ ĐỀ: “THIẾT KẾ VÀ TRƯNG BÀY TẤM THIỆP CHÚC MỪNG: II. MÔ TẢ CHỦ ĐỀ**

***1. Sản phẩm***  
 - Học sinh tìm hiểu, vận dụng các kiến thức về các hình phẳng, các công thức tính chu vi, diện tích các hình đã học để giải quyết một số vấn đề đơn giản trong thực tế như trang trí một tấm thiệp tặng cho người thân, bạn bè hoặc một người mà các em yêu quý, hoặc làm vật trang trí cho ngôi nhà, hay phòng học hoặc đơn giản là bàn học của mình... làm cho cuộc sống thêm tươi đẹp hơn.                                                                                                                             - Sau khi hoàn thành, học sinh sẽ tiến hành trưng bày và đánh giá chất lượng sản phẩm theo các tiêu chí.  
***2. Thời gian trên lớp***: 02 tiết  
- Tiết 1: Tuần 14. (Hoạt động 1,2,3: Nhận nhóm và phân công nhiệm vụ, tìm hiểu kiến thức nền, thiết kế mẫu tấm thiệp, nhận sự trợ giúp của các GV).  
- Tiết 2: Tuần 15 (Hoạt động 4,5: chế tạo sản phẩm, trưng bày kết hợp thuyết trình sản phẩm.  
Địa điểm: Tổ chức tại phòng học lớp 6A1  
Môn chủ đạo: **Toán lớp 6** (Chủ đề 1của hoạt động thực hành và trải nghiệm).  
Các môn và GV hỗ trợ: Khoa học tự nhiên (cô Hương, cô Hòa, Cô Nghĩa) Tin học (thầy Hưởng), Mỹ thuật (thầy Tiến).  
***3. Thời gian ở nhà***  
- HS hoàn thành các nhiệm vụ cá nhân, nhóm.  
- Sử dụng zalo để trao đổi, thảo luận, nhận sự trợ giúp của GV và các bạn trong nhóm.  
- Thời gian: khoảng 2 tuần (tuần 14, 15)

**III. MỤC TIÊU**  
***1. Kiến thức:*** Vận dụng được kiến thức trong các môn học:  
- Toán tại chủ đề “**Thiết kế và trưng bày tấm thiệp chúc mừng**”  
- Khoa học tự nhiên: Đo thời gian, Thu gom rác thải, Thực hành quan sát các vật liệu:  
- Toán: Chu vi và diện tích của một số tứ giác đã học. Các phép cộng, trừ, nhân, chia số tự nhiên. Hình có trục đối xứng.  
- Tin học: Biểu diễn văn bản, hình ảnh trong máy tính. Mạng máy tính và internet.  
- Mỹ thuật: Chủ đề: Mĩ thuật và thiên nhiên, bài 6. Tạo hình  bằng các vật liệu xung quanh sẵn có trong gia đình.  
***2. Kĩ năng***  
- Kỹ năng xác định yêu cầu thiết kế tấm thiệp với các tiêu chí cụ thể.  
- Kỹ năng nghiên cứu, tập hợp các kiến thức nền để giải quyết vấn đề thiết kế tấm thiệp và đề xuất các giải pháp thiết kế đáp ứng với tiêu chí.  
- Kỹ năng trình bày, thảo luận, hợp tác nhóm để thiết kế hoàn thành sản phẩm,  
- Kỹ năng trình bày, thuyết trình được bản thiết kế và sản phẩm của mình, phản biện được các ý kiến thảo luận.  
- Kỹ năng tự đánh giá, tham gia đánh giá bạn và điều chỉnh thiết kế tấm thiệp  (nếu cần)  
***3. Phát triển phẩm chất***  
- Nghiêm túc, chủ động, tích cực tham gia các hoạt động học;  
- Yêu thích sự khám phá, tìm tòi và vận dụng các kiến thức học được vào giải quyết nhiệm vụ được giao;  
- Có tinh thần trách nhiệm, hòa đồng, giúp đỡ nhau trong nhóm, lớp;  
- Có ý thức tuân thủ các tiêu chuẩn kĩ thuật và giữ gìn vệ sinh chung.  
***4. Định hướng phát triển năng lực***  
- Phát triển các năng lực chung: Năng lực tự học, năng lực thực nghiệm để tìm hiểu kiến thức khoa học gắn với đời sống thực tiễn. Năng lực lập kế hoạch thiết kế, chế tạo, thử nghiệm và đánh giá. Năng lực hợp tác với các thành viên trong nhóm để thống nhất bản thiết kế và phân công thực hiện, hoàn thành sản phẩm.  Năng lực giải quyết vấn đề: thiết kế các tấm thiệp bằng các vật liệu sẵn có trong tự nhiên.  
- Hình thành và phát triển các năng lực đặc thù: Năng lực tính toán kích thước của tấm thiệp; năng lực công nghệ (sử dụng mạng Internet, ứng dụng các phần mềm), năng lực thẩm mỹ (sự phối màu, lựa chọn các vật liệu: lá cây, quả, hoa, ...), năng lực ngôn ngữ (thảo luận nhóm, thuyết trình sản phẩm,...).  
- Năng lực thuyết trình, phản biện để bảo vệ bản vẽ và sản phẩm.  
**IV. CHUẨN BỊ VÀ CÁC DỤNG CỤ, VẬT LIỆU**  
1. Mời và tìm kiếm sự trợ giúp của các GV bộ môn có liên quan,  
2. Các dụng cụ: dao, kéo, bìa cứng, keo dán...  
3. Vật liệu để thiết kế tấm thiệp: Bìa,cành, lá, hoa, giấy mầu,ống hút nhựa, dây len...  
4. Thiết bị hỗ trợ: Điện thoại thông minh; máy tính, mạng Internet,...  
**V. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  
***4.1. Hoạt động trên lớp: Tiết thứ nhất - Tuần 14 (Ngày....)***  
**Hoạt động 1. Xác định vấn đề (10 phút)**  
***1. Mục đích của hoạt động***  
Tạo sự hứng thú trong việc áp dụng kiến thức các môn đã học vào thiết kế tấm thiệp bằng các vật liệu có sẵn trong tự nhiên truyền tải thông điệp về bảo vệ môi trường, giữ gìn sức khỏe cho con người, phát hiện và phát huy cái đẹp từ thiên nhiên.  
Thống nhất được tiêu chí của sản phẩm.  
***2. Nội dung hoạt động***  
- GV đặt vấn đề về dự án: Thiết kế và trưng bày tấm thiệp.  
- GV giới thiệu các thầy cô các bộ môn liên quan.  
- GV cho HS tự chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm:  
Phân công nhiệm vụ (***Phụ lục 1- Hoạt động 1***)  
Thảo luận, thống nhất với HS về tiêu chí sản phẩm (***Phụ lục 2***)  
Xây dựng kế hoạch thiết kế sản phẩm: (***Phụ lục 1- Hoạt động 3***)  
***3. Sản phẩm học tập của học sinh:***  
Biên bản họp nhóm: bầu nhóm trưởng, phân công nhiệm vụ cho thành viên và kế hoạch thiết kế sản phẩm (***Hoàn thành nhiệm vụ tại Phụ lục 1 - Hoạt động 1,2 và Phụ lục 2)  
4. Cách thức tổ chức***

|  |  |
| --- | --- |
| a. Chia nhóm: GV nêu căn cứ, phân chia và giao nhiệm vụ cho các nhóm b. Gv giao cho các nhóm Phụ lục 1, Phụ lục 2, hướng dẫn HS thảo luận nhóm về các nội dung sau: - Bầu nhóm trưởng, thư ký, - Có thể đổi tên nhóm - GV chiếu bản Tiêu chí sản phẩm, cho HS thảo luận về tiêu chí. c. Báo cáo kết quả hoạt động GV cho HS thu biên bản, HS báo cáo. GV điều chỉnh (Nếu cần). | - HS nghe phân nhóm, có thể xin đổi nhóm, ghi nhớ tên và số điện thoại của GV hỗ trợ. - HS ngồi theo nhóm, bầu nhóm trưởng, thư ký, nhận các văn bản từ GV. - HS thống nhất tên nhóm. - HS thảo luận các tiêu chí. Từ đó tìm thế mạnh của các thành viên để phân công nhiệm vụ. - Nhóm trưởng báo cáo: tên nhóm (nếu đổi), kiến nghị về tiêu chí sản phẩm (Nếu có).Thư ký giữ lại biên bản để thực hiện các hoạt động sau. |

**Hoạt động 2. Nghiên cứu kiến thức nền và đề xuất mẫu thiết kế (25 phút)**  
***1. Mục đích của hoạt động***  
- Tổ chức cho HS hoạt động nhóm kết hợp với sự trợ giúp của GV (trực tiếp hoặc điện thoại) để lập được bảng các kiến thức nền ở những môn liên quan nhằm hoàn thành tốt thiết kế tấm thiệp .  
Từ bản tiêu chí sản phẩm và phân công nhiệm vụ, kế hoạch của hoạt động 1, các thành viên đề xuất được ít nhất 01 bản vẽ tấm thiệp chúc tết hoặc chúng mừng một dịp nào đó.

- Từ đó rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, năng lực làm việc nhóm, năng lực tính toán, năng lực tìm kiếm thông tin, tìm kiếm sự trợ giúp,...  
***2. Nội dung hoạt động***  
- GV giao cho các nhóm mẫu Bảng tập hợp kiến thức nền cho HS thảo luận, tập hợp ***(Phụ lục 1 - Hoạt động 3)***.  
- Sau đó, HS thảo luận để đề xuất thiết kế tấm thiệp của nhóm, mỗi nhóm ít nhất 01 bản mẫu, khuyến khích càng nhiều càng tốt ***(Phụ lục 1 - Hoạt động 4)***  
***3. Sản phẩm của hoạt động***  
**a. Bảng tập hợp kiến thức nền**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Kiến thức nền** | **Mục đích sử dụng** |
| Toán (Môn chính) | 1. Khái niệm: - Khái niệm: T**hiệp** hay **thiệp** mời là một dạng ấn phẩm in ấn được dùng với mục đích cung cấp thông tin, thể hiện thông điệp của một đối tượng này tới một đối tượng khác, thể hiện sự tôn trọng hoặc mang ý chân thành, trân trọng với đối tượng nhận **thiệp**.. - Vai trò: Trao gửi yêu thương, Trân trọng người được nhận… - Phân loại: Thiệp cưới, thiệp mừng, thiệp sinh nhật…. 2. Kiểu dáng: Cách trang trí, mẫu thiệp, màu sắc, kích thước…tùy thuộc vào từng thời điểm và nội dung buổi tiệc, buổi chúc mừng. 3. Lựa chọn, sử dụng tấm thiệp: Theo buổi tiệc, lứa tuổi, sở thích… ***Bài 4, bài 5***. Các phép cộng, trừ, nhân, chia số tự nhiên Bài 3.Chu vi và diện tích một số hình đã học( tính chu vi diện tích của các hình chữ nhật, hình vuông, tam giác, hình bình hành, hình thoi) | - Hiểu về tấm thiệp, làm được tấm thiệp chúc mừng và tặng tấm thiệp cho người yêu thương nhân dịp kỷ niệm.  - Tính toán chiều dài của tấm thiệp, diện tích, kích thước các tấm thiệp và các vật trang trí.... để vẽ mẫu cho tấm thiệp |
| KHTN | 1. Đo thời gian | Đo và điều chỉnh hoạt động cho phù hợp với thời gian yêu cầu hoàn thành 1 tấm thiệp |
| 2. Thu gom rác thải | Sau hoạt động, không để rác thải từ các vật liệu bỏ đi ảnh hưởng đến môi trường |
| 3. Thực hành quan sát các loại vật liệu | Sử dụng các loại vật liệu phù hợp về kích thước, màu sắc làm vật trang điểm cho tấm thiệp. |
| 4. Vật liệu: | |
| - Sự đa dạng, phong phú của vật liệu | Lựa chọn các loại vật liệu phù hợp với thiết kế tấm thiệp của nhóm |
| - Khả năng loại bỏ các bụi bẩn trên vật liệu | Lựa chọn các loại vật liệu vừa đẹp, vừa giúp ích cho sức khỏe của con người. |
| - Ứng dụng của vật liệu trong đời sống | Bổ sung thêm ứng dụng: Tạo các tấm thiệp, phục vụ các buổi lễ hội, chúc mừng, …..đồng thời chuyển tải thông điệp bảo vệ môi trường, giữ gìn sức khỏe cho con người. |
| Tin học | Chủ đề B. Mạng máy tính và internet | Tham khảo các tấm thiệp  bằng thực vật trên mạng Internet. |
| Mỹ thuật | Chủ đề: Mĩ thuật và thiên nhiên Bài 6. Tạo hình các  tấm thiệp bằng vật liệu | Vận dụng tạo các đồ vật trang trí cho tấm thiệp |

**b. Mẫu thiết kế của nhóm**(***Phụ lục 1 - Hoạt động 4***)  
***4. Cách thức tổ chức hoạt động***

|  |  |
| --- | --- |
| - Gv giao nhiệm vụ cho HS trong 20’: Tiếp tục làm việc nhóm để: Tập hợp kiến thức liên môn (theo mẫu) và Thiết kế mẫu tấm thiệp (theo tiêu chí). - GV quan sát, hỗ trợ các nhóm. GV có thể mời hoặc cho các nhóm gọi điện thoại với các GV dạy môn học liên quan, đến trợ giúp các nhóm. GV cho phép HS sử dụng ti vi của lớp hoặc điện thoại cá nhân để tìm tham khảo trên mạng Internet. - Hết thời gian, GV dành 5’ để tập hợp, bổ sung Bảng kiến thức nền, chuyển lên zalo lớp để HS tìm hiểu, vận dụng. | - HS tiếp tục làm việc nhóm, hoàn thành nhiệm vụ được giao. - HS tìm kiếm sự trợ giúp của GV bộ môn, GV chủ nhiệm tham khảo trên mạng Internet.      - Thư ký nộp kết quả thảo luận Tập hợp các kiến thức nền cho GV |

**Hoạt động 3. Lựa chọn bản thiết kế (10 phút)**  
***1. Mục đích của hoạt động***  
- Tổ chức cho HS các nhóm trình bày, giải thích, bảo vệ các bản mẫu thiết kế tấm thiệp của nhóm. Trên cơ sở kiến thức nền, GV và GV các bộ, GV chủ nhiệm được mời sẽ hỏi, phỏng vấn để giúp HS củng cố kiến thức, đồng thời vận dụng sáng tạo kiến thức nền vào thiết kế sản phẩm, nhằm tạo được sản phẩm đẹp.  
- Từ đó rèn năng lực ngôn ngữ thuyết trình, giải quyết vấn đề, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp,...  
***2. Nội dung hoạt động***  
- GV cho các nhóm 2 phút để trình bày mẫu thiết kế đã làm trong hoạt động 2 (***Phụ lục 1 - Hoạt động 4)***.  
- Các GV và HS các nhóm có thể hỏi, phản biện.  
- Các nhóm ghi các ý kiến, trao đổi, thảo luận và có thể sử dụng ý kiến đó vào thiết kế sản phẩm mẫu trong thời gian 1 tuần ở nhà.  
***3. Sản phẩm của hoạt động***  
Bản mẫu thiết kế của các nhóm (***Phụ lục 1 - Hoạt động 4)***  
***4. Cách thức tổ chức hoạt động***

|  |  |
| --- | --- |
| GV dành 10’ để các nhóm trình bày ý tưởng bản thiết kế. - GV và các GV liên môn tư vấn, trao đổi cho các nhóm để các nhóm tham khảo, có thể điều chỉnh mẫu trong 4 tuần thực hành ở nhà. | - Trưởng nhóm/thành viên được phân công thuyết trinh lên báo cáo ý tưởng thiết kế. - HS có thể góp ý cho các nhóm khác. - HS tiếp tục tư duy sáng tạo, trao đổi trong nhóm. |

***4.2. Hoạt động ở nhà: Từ ngày   / /2022 đến ngày / /***   
**Hoạt động 4. Chế tạo mẫu, thử nghiệm, đánh giá**  
***1. Mục đích của hoạt động***  
- HS các nhóm chủ động thực hiện chế tạo mẫu, viết bài thuyết trình, thử trình diễn cho tấm thiệp của nhóm. Thành viên đánh giá, rút kinh nghiệm, có thể thực hiện tiếp những lần sau nếu thấy chưa đạt yêu cầu. Nên quay video lại mỗi quá trình chế tạo mẫu để lấy tư liệu nghiên cứu, rút kinh nghiệm. Khuyến khích làm video thuyết trình.  
- Từ đó rèn năng lực ngôn ngữ thuyết trình, giải quyết vấn đề, năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực tin học.  
***2. Nội dung hoạt động***  
- GV thực hiện và các GV bộ môn, GV chủ nhiệm, trợ giúp cho các nhóm hoàn thành sản phẩm.  
- HS các nhóm chủ động chế tạo mẫu, viết bài thuyết trình, biểu diễn thử sản phẩm.  
***3. Sản phẩm của hoạt động***  
Tấm thiệp mẫu thử nghiệm của các nhóm.  
Bài thuyết trình/video (nếu có).  
***4. Cách thức tổ chức hoạt động***  
Hoạt động tại nhà của HS.  
Chú ý tính thời gian để hoàn thành khi tham gia trưng bày.  
***4.3. Hoạt động trên lớp tiết 18 (Tuần   Ngày    /    /2022)***  
**Hoạt động 5. Chia sẻ, thảo luận và điều chỉnh**  
**Trưng bày tấm thiệt trong tiết học đánh giá sản phẩm**  
***1. Mục đích của hoạt động***  
- Tổ chức cho HS thuyết trình về cách sử dụng các kiến thức để hoàn thành một tấm thiệp, ý nghĩa của tấm thiệp trước lớp.  
 Đánh giá, xếp giải các sản phẩm.  
- Từ đó rèn năng lực ngôn ngữ thuyết trình, năng lực hùng biện, phản biện...  
***2. Nội dung hoạt động***  
- HS các nhóm thực hành chế tạo sản phẩm theo bản thiết kế hoàn chỉnh  
- HS các nhóm bốc thăm thuyết trình  
- Các nhóm và các thầy, cô chấm, đánh giá, xếp loại các sản phẩm. Điểm nhóm tính bằng hệ số 1, điểm thầy, cô tính bằng hệ số 2.  
***3. Sản phẩm của hoạt động***  
Tấm thiệp của các nhóm.  
***4. Cách thức tổ chức hoạt động***  
- Thời gian: Tiết   Tuần 15  
- Địa điểm: Tại lớp học lớp 6A1  
- Thời gian hoàn thành sản phẩm và chuẩn bị thuyết trình: 10 phút.  
- Thời gian trình bày kết hợp với thuyết trình, phỏng vấn của các nhóm của GV GV trả lời phỏng vấn: 30’ (mỗi sản phẩm thuyết trình không quá 5 phút).  
- Thời gian tổng kết, nhận xét chung, đánh giá, công bố kết quả, ý nghĩa của hoạt động

GV tập hợp, đánh giá kết quả học tập chủ đề cho các nhóm. Hướng dẫn HS tiếp tục phát huy tính sáng tạo trong học tập, có nhiều ý tưởng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

**HỒ SƠ HỌC TẬP**

**PHỤ LỤC 1. BIÊN BẢN THẢO LUẬN NHÓM**  
**BÀI HỌC STEM “THIẾT KẾ VÀ TRƯNG BÀY TẤM THIỆ CHÚC MỪNG”**  
**HOẠT ĐỘNG 1. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**  
**- Tên nhóm:***.........................................................................................................*  
**- Nhóm trưởng:***....................................................................................................*  
**- Thư ký:***...............................................................................................................*  
**- Các thành viên:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1 |  |
| 2 |  |
| 3 |  |
| 4 |  |
| 5 |  |
| 6 |  |
| 7 |  |

**Nhiệm vụ của các thành viên**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành viên** | **Nhiệm vụ** | **Ghi chú** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**HOẠT ĐỘNG 2. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH THIẾT KẾ TẤM THIỆP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nhiệm vụ** | **Ghi chú** |
| Từ ngày............................ Đến ngày ......................... |  |  |
| Từ ngày............................ Đến ngày ......................... |  |  |
| Từ ngày............................ Đến ngày ......................... |  |  |
| Từ ngày............................ Đến ngày ......................... |  |  |
| Từ ngày............................ Đến ngày ......................... |  |  |

**HOẠT ĐỘNG 3. TẬP HỢP KIẾN THỨC NỀN TRONG CÁC MÔN HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Môn học** | **Bài mấy?  Mục mấy?  Tên kiến thức đó** | **Mục đích sử dụng** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**HOẠT ĐỘNG 4. THIẾT KẾ MẪU (BẢN VẼ)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mẫu** | **Yêu cầu thiết kế** *(Dùng vật liệu gì, màu sắc,...)* |
|  |  |
|  |  |

**PHỤ LỤC 2. TIÊU CHÍ CỦA SẢN PHẨM**  
**THIẾT KẾ TẤM THIỆP BẰNG VẬT LIỆU CÓ SẴN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Yêu cầu** | **Mức đánh giá (điểm)** |
|  |  |  |
| **1. Vai trò** | Trao gửi yêu thương, trân trọng người được nhận… | **1.0** |
| **2. Loại tấm thiệp** | Dùng trong các ngày kỷ niệm (chúc mừng sinh nhật/chúc tết/chúc mừng nhân ngày lễ: 8/3, 20/10, 20/11, 22/12,...) | **1.0** |
| **4. Thiết kế** | Tấm thiệp phù hợp với buổi lễ, buổi tiệc, phụ tiết đồng bộ, hài hòa, trang trọng, tinh tế, sắc nét, nhắn gửi yêu thương, kính trọng đối với người được mời. | **1** |
| **5. Chất liệu** | Sử dụng đa dạng, phong phú các loại vật liệu có sẵn trong tự nhiên: Các loại như: Giấy màu, ống hút, cây thân lá, ...; các bộ phận của thực vật: Lá, hoa, quả, củ... | **1.5** |
| **6. Kỹ thuật** | - Tính toán tỷ lệ tấm thiệp cho cân đối, các chi tiết trang trí cho hài hòa cân đối. | **0.5** |
| - Thưc hành trong thời gian quy định | **1.0** |
| - Kỹ thuật tạo hình các chi tiết trang trí trên tấm thiệp….khéo léo, chặt chẽ, đẹp, thẩm mỹ…. | **0,5** |
| **7. Trình bày** | - Bài viết thể hiện rõ các kiến thức đã sử dụng để làm thành sản phẩm. Nêu bật được ý nghĩa của tấm thiệp trong việc làm đẹp, thể hiện sự đa dạng, kỳ diệu của vật liệu có sẵn trong đời sống, góp phần bảo vệ môi trường; sự sáng tạo trong tạo các phụ kiện, phụ tiết trang trí | **1.0** |
| - Người thuyết trình tự tin, ngôn ngữ trong sáng, lưu loát. | **1.0** |
| **8. Khuyến khích** | - Khuyến khích các vật liệu dễ tìm, bền đẹp | **1** |
| - Khuyến khích các nhóm sử dụng video thuyết trình. | **0.5** |

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM**

Tên nhóm:..........................................

Các thành viên:........................................................................

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Mức đánh giá (điểm)** | **Điểm đánh giá các nhóm** | | | | |
| **Nhóm 1** | **Nhóm 2** | **Nhóm 3** | **Nhóm 4** | **Nhóm 5** |
| **1. Vai trò** | **1.0** |  |  |  |  |  |
| **2. Loại tấm thiệp** | **1.0** |  |  |  |  |  |
| **4. Thiết kế** | **1** |  |  |  |  |  |
| **5. Chất liệu** | **1.5** |  |  |  |  |  |
| **6. Kỹ thuật** | **0.5** |  |  |  |  |  |
| **1.0** |  |  |  |  |  |
| **0,5** |  |  |  |  |  |
| **7. Trình bày** | **1.0** |  |  |  |  |  |
| **1.0** |  |  |  |  |  |
| **8. Khuyến khích** | **1** |  |  |  |  |  |
| **0.5** |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

**Nhóm trưởng:**